

Số: /KH-STTTT-BCVTCNTT

Trà Vinh, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Cải thiện, nâng cao Chỉ số Tính minh bạch năm 2022 và những năm tiếp theo

Thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh về việc khắc phục những hạn chế, yếu kém và nâng cao chỉ số PCI năm 2022 và các năm tiếp theo, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, tạo động lực thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác. Chủ động cung cấp thông tin nhanh nhất, sớm nhất và đầy đủ nhất cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tạo điều kiện cho doanh nghiệp được tiếp cận thông tin một cách dễ dàng và chủ động, không để doanh nghiệp bị thiếu thông tin hoặc tiếp nhận thông tin không chuẩn xác, sai sự thật.

Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng môi trường kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, thuận lợi tạo động lực thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh. Đồng thời lấy người nộp thuế làm trung tâm phục vụ; tăng cường công khai, minh bạch trong đấu thầu mua sắm công; xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị địa phương liên quan trực tiếp đến chỉ số Tính minh bạch.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh cung cấp, cập nhật công khai, minh bạch thông tin đấu thầu, thông tin về tình trạng giải quyết thủ tục hành chính đối với 100% hồ sơ đã được tiếp nhận và các thông tin khác theo quy định trên môi trường mạng, đáp ứng kịp thời nhu cầu thông tin của doanh nghiệp, tổ chức, người dân;

- Đảm bảo 100% công chức, viên chức thực hiện nghiêm quy chế hoạt động công vụ. Kịp thời cung cấp các tài liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị mình theo đúng quy định;

- Đảm bảo người dân và doanh nghiệp được tuyên truyền, tập huấn về cơ hội tiếp cận thông tin, phương pháp và kỹ năng giao dịch trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử và các hệ thống thông tin khác của tỉnh;

- Cải thiện tối đa khả năng hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận tài liệu, thông tin, các quy định pháp luật và chủ trương của Trung ương, của tỉnh; hệ thống thông tin về quy hoạch và tài liệu pháp lý; thông tin về ngân sách thuộc diện công khai; cơ hội phản biện, đề xuất, kiến nghị về các chính sách, pháp luật, quy định của Trung ương, của tỉnh; Đảm bảo 100% doanh nghiệp nhận được thông tin liên quan đến chủ trương, chính sách ưu đãi và chính sách khác qua Cổng/Trang thông tin điện tử hoặc qua địa chỉ thư điện tử của doanh nghiệp, tổ chức khi có yêu cầu;

- Đảm bảo 100% cơ sở dữ liệu về hoàn thuế được công khai, minh bạch, 100% thủ tục hành chính ngành thuế được niêm yết theo quy định. Phần đầu hằng năm tăng từ 3% trở lên đối với tình trạng doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân thương lượng với cán bộ thuế trong thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.

- Đẩy mạnh khắc phục 10/17 chỉ tiêu bị đánh giá thấp và tiếp tục duy trì phát huy 07/17 chỉ tiêu đạt kết quả tốt so với trung vị cả nước năm 2021. Phần đầu năm 2022 tăng từ 07 hạng trở lên so với năm 2021, đạt thứ hạng 35/63 tỉnh, thành phố cả nước.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Tiếp tục duy trì phát huy các chỉ tiêu đạt kết quả tốt

1.1 Tiêu chí: Tiếp cận tài liệu quy hoạch

a) Nội dung: Công khai 100% thông tin, tài liệu (theo quy định) kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sau khi đã được phê duyệt như: Quy hoạch tỉnh; Quy hoạch sử dụng đất; Quy hoạch ngành;... Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, các dự án lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất, danh mục các dự án đầu tư công trung hạn và hàng năm; Quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của các ngành, lĩnh vực; Tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị về những khó khăn, vướng mắc trong việc tiếp cận các tài liệu quy hoạch của tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh); Các Sở, ban, ngành tỉnh (Trang thông tin điện tử các đơn vị).

c) Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ủy ban nhân dân các huyện thị xã, thành phố.

1.2 Tiêu chí: Tiếp cận tài liệu pháp lý

a) Nội dung: Cập nhật kịp thời, đầy đủ các các luật, pháp lệnh, quyết định của Trung ương, các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành; các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp đầy đủ các tài liệu pháp lý cho các doanh nghiệp; Tăng cường kiểm tra, rà soát, nhắc nhở, đánh giá tình hình cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của các Trang thông tin điện tử.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh), Sở Tư pháp (pbgdpl.travinh.gov.vn).

c) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

1.3 Tiêu chí: Tỷ lệ doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị cơ quan nhà nước của tỉnh cung cấp; Số ngày chờ đợi để nhận được thông tin, văn bản yêu cầu

a) Nội dung:

- Căn cứ các quy định của pháp luật về cung cấp thông tin, kịp thời cung cấp các tài liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị mình cho các doanh nghiệp, hợp tác xã... khi có yêu cầu.

- Cập nhật trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị thường xuyên, liên tục, đầy đủ các nội dung thông tin (*chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm những thủ tục rườm rà đăng tải đầy đủ kịp thời trên Cổng dịch vụ công, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, các trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, mạng xã hội (Zalo OA...).

- Thực hiện tốt việc trả lời khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác qua mục “Công dân, doanh nghiệp hỏi - Cơ quan chức năng trả lời”; thực hiện tốt việc số hóa, cập nhật, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa tỉnh.

- Nâng cao hơn nữa tinh thần phục vụ, ý thức trách nhiệm của cán bộ, viên chức phụ trách công tác cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh).

c) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

1.4 Tiêu chí: Thông tin trên website của tỉnh về các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư của tỉnh là hữu ích^{*Mới}

a) Nội dung: Phối hợp đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh thông tin và trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư các chính sách ưu đãi, cơ hội đầu tư, các dự án mời gọi vốn đầu tư; danh sách các dự án đang chuẩn bị đầu tư, các dự án đang triển khai, các dự án đã hoàn tất; kế hoạch đầu tư công (bao gồm cả dự án nguồn trong nước và vay nước ngoài); các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng mới; các dự án đã triển khai mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh), Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

1.5 Tiêu chí: Thông tin trên các website của tỉnh về các văn bản pháp luật của tỉnh là hữu ích^{*Mới}

a) Nội dung: Cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương mình đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước, trong đó đặc biệt quan tâm cung cấp đầy đủ các thông tin sau: Các chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, ngành, địa phương; các luật, pháp lệnh, quyết định của Trung ương; các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành; các văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh, huyện; các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng mới; các dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu mua sắm công; các kế hoạch đầu tư công; các bản đồ và các quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực và các vùng nguyên vật liệu của địa phương; các chính sách ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư của tỉnh, huyện. Các mẫu biểu, hướng dẫn TTHC của các cơ quan Nhà nước; công báo đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh), Sở Thông tin và Truyền thông.

1.6 Tiêu chí: Thỏa thuận về các khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế giúp doanh nghiệp giảm được số thuế phải nộp^{*Mới}

a) Nội dung:

- Tăng cường triển khai quán triệt nghiêm túc chủ trương, chính sách pháp luật về thuế; Nhắc nhở công chức chấp hành nghiêm chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ. Thực hiện khen thưởng, biểu dương kịp thời đối với những tập thể, cá nhân xuất sắc những gương điển hình tiên tiến trong ngành. Có biện pháp chấn chỉnh đối với tình trạng doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân thương lượng với cán bộ thuế trong thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục công khai đường dây nóng để người dân, doanh nghiệp thông tin đến lãnh đạo cơ quan thuế nắm bắt và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm trong thực thi công vụ của công chức trong công tác quản lý thu, nộp tiền thuế, miễn, giảm thuế, hoàn thuế đúng theo quy định.

- Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, thực hiện nghiêm túc việc niêm yết nội dung, địa chỉ tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và niêm yết công khai thủ tục hành chính ngành thuế.

b) Cơ quan chủ trì: Cục thuế tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

2. Đẩy mạnh khắc phục các chỉ tiêu bị đánh giá thấp

2.1 Tiêu chí: Minh bạch trong đấu thầu

a) Nội dung: Đăng tải 100% thông tin về các gói thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (muasamcong.gov.vn) đảm bảo theo quy định tại Điều 8 Luật đấu thầu ngày 22/11/2016, Điều 7, Điều 8 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP; Thông tư số 11/2014/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Ngoài ra, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của các quan, đơn vị nhằm bảo đảm công khai, minh bạch tối đa các thông tin trong công tác đấu thầu.

b) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh), Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2.2 Tiêu chí: Thông tin trên website của tỉnh về các quy định về thủ tục hành chính là hữu ích^{*Mới}

a) Nội dung:

- Tổ chức cập nhật công khai kịp thời trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Cổng dịch vụ công tỉnh các thông tin về công bố mới, bãi bỏ thủ tục hành chính. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp ưu tiên thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường rà soát, nhắc nhở, đánh giá tình hình cập nhật thông tin về việc đăng tải thủ tục hành chính trên các Trang Thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh).

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.3 Tiêu chí: Thông tin trên website của tỉnh về các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh là hữu ích

a) Nội dung:

- Tổ chức cập nhật đầy đủ, kịp thời các ý kiến chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh đã được thống nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; lịch làm việc, lịch tiếp công dân của lãnh đạo tỉnh.

- Tiếp tục vận hành Zalo, fanpage Cổng Thông tin điện tử hỗ trợ tuyên truyền thông tin chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh để cung cấp cho người dân doanh nghiệp được nhanh chóng, kịp thời.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh).

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.4 Tiêu chí: Cần có "mối quan hệ" để có được các tài liệu của tỉnh

a) Nội dung: Nâng cao tinh thần phục vụ, ý thức trách nhiệm làm việc của công chức, viên chức, đảm bảo 100% công chức, viên chức thực hiện nghiêm quy chế hoạt động công vụ. Kịp thời cung cấp các tài liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị mình theo đúng quy định của pháp luật cho các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu.

b) Cơ quan chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh).

2.5 Tiêu chí: Thương lượng với cán bộ thuế là phần thiết yếu trong hoạt động kinh doanh

a) Nội dung:

- Tiếp tục đẩy mạnh, đa dạng các hoạt động tuyên truyền về chính sách thuế mới, thủ tục hành chính thuế và nhất là chính sách hỗ trợ doanh nghiệp do tác động của dịch bệnh Covid-19 trên Trang thông tin điện tử Cục Thuế, Zalo Cục Thuế và trên các phương tiện thông tin đại chúng như Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh, Trang thông tin Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh, Cổng thông tin điện tử Trà Vinh để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận thông tin đầy đủ, chính xác, thuận lợi, dễ dàng, minh bạch thông tin theo quy định.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn các chính sách thuế mới kết hợp với đối thoại định kỳ giúp doanh nghiệp nắm bắt kịp thời chính sách và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện kê khai, nộp thuế, hoàn thuế tạo điều kiện cho doanh nghiệp yên tâm trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật công chức, viên chức trong thực hiện công vụ có liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân; có biện pháp chấn chỉnh đối với tình trạng doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân thương lượng với cán bộ thuế trong thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước (nếu có).

- Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, thực hiện nghiêm túc việc niêm yết nội dung, địa chỉ tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và niêm yết công khai thủ tục hành chính ngành thuế.

b) Cơ quan chủ trì: Cục Thuế tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh (Công TTĐT tỉnh), Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh và Truyền hình.

2.6 Tiêu chí: Vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp địa phương trong việc xây dựng và phản biện chính sách, quy định của tỉnh là quan trọng

a) Nội dung:

- Nâng cao vai trò góp ý xây dựng, phản biện cơ chế, chính sách của tỉnh liên quan doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn tỉnh, tham gia xây dựng các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn, cung cấp dịch vụ công...

- Bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho hội viên, tham gia giải quyết các trường hợp, vụ việc liên quan tới quyền lợi hội viên theo quy định của pháp luật; tư vấn, giám sát, phản biện các chính sách, chương trình, đề tài, dự án do cơ quan nhà nước yêu cầu về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu tiếp cận thông tin, giao dịch trực tuyến của doanh nghiệp và đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác đối với mức độ cải thiện Chỉ số tính minh bạch của tỉnh hằng năm; tổ chức gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất khi cần thiết để tiếp nhận và giải quyết vướng mắc, các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp thiết thực.

b) Cơ quan chủ trì: Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố.

2.7 Tiêu chí: Khả năng dự liệu được thay đổi quy định pháp luật của tỉnh

a) Nội dung: Tham mưu UBND tỉnh đôn đốc, chỉ đạo các sở, ngành nâng cao trách nhiệm trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

2.8 Tiêu chí: Khả năng dự liệu được việc thực thi của tỉnh với quy định pháp luật của Trung ương ^{*Mới}

a) Nội dung: Phối hợp các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên rà soát các văn bản và kịp thời tham mưu trình UBND tỉnh hoặc trình HĐND tỉnh ban hành văn bản đối với trường hợp được luật, các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước cấp trên giao địa phương xây dựng văn bản thực hiện.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố.

2.9 Tiêu chí: Chất lượng website của tỉnh

a) Nội dung:

- Xây dựng, bổ sung các chuyên trang, chuyên mục cập nhật thông tin, tương tác với người dân và doanh nghiệp như: “Hỏi - Đáp”, “Thuế và cuộc sống”, “Hỗ trợ doanh nghiệp”, “Phổ biến, giáo dục pháp luật”, “Lịch tiếp công dân”, “Lấy ý kiến nhân dân”... và các nội dung đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước.

- Bố cục, thiết kế Cổng thông tin điện tử một cách hợp lý, đảm bảo tính trực quan, tạo điều kiện cho người đọc dễ định hướng và tìm kiếm thông tin.

- Thường xuyên duy trì, đảm bảo kỹ thuật, an toàn thông tin, nâng cao chất lượng hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh).

c) Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

2.10 Tiêu chí: Tỷ lệ doanh nghiệp thường xuyên truy cập vào website của UBND tỉnh

a) Nội dung:

- Đôn đốc các cơ quan báo, đài trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về nhiệm vụ thực hiện cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh nói chung và Chỉ số tính minh bạch và khả năng tiếp cận thông tin nói riêng trên các loại hình báo chí, các cơ quan tuyên truyền (Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài/Trạm Truyền thanh cấp huyện, cấp xã, Cổng thông tin điện tử...) để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã; đồng thời, nâng cao chất lượng thông tin trên Cổng thông tin điện tử;

- Tuyên truyền hướng dẫn doanh nghiệp truy cập tra cứu thông tin; triển khai các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân, doanh nghiệp nắm được cách thức, ưu điểm khi truy cập và khai thác thông tin từ Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (Cổng TTĐT tỉnh), Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan Báo, Đài tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố; Cục thuế tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; các cơ quan có liên quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả những nội dung và nhiệm vụ của Kế hoạch này. Tổ chức tuyên truyền bảo đảm người dân doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh có cơ hội được tư vấn hỗ trợ pháp lý và hỏi đáp trực tuyến với cơ quan nhà nước trên Cổng thông tin điện tử tỉnh/Trang thông tin điện tử; giúp người dân, doanh nghiệp nắm được cách thức và lợi ích khi truy cập vào Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước. Định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý), 06 tháng, năm (trước ngày 10 tháng 12) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

2. Đề nghị Thanh tra tỉnh phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý để các đơn vị thực hiện công khai minh bạch trong đấu thầu, đảm bảo sự công bằng tuyệt đối cho các nhà thầu.

3. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phát huy tốt hơn nữa vai trò của đơn vị để tăng cường các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, cũng như phát huy vai trò quan trọng trong việc xây dựng chính sách, quy định của tỉnh. Tạo hình ảnh tốt, truyền thông cho doanh nghiệp tỉnh về những cố gắng nỗ lực của chính quyền tỉnh trong công tác cải thiện năng lực cạnh tranh của tỉnh để doanh nghiệp có thông tin đánh giá khách quan hơn khi được khảo sát.

4. Đề nghị Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, Ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, cơ quan tổ chức có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến công tác cải thiện Chỉ số Tính minh bạch.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

Chủ trì tham mưu Ban Giám đốc Sở phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh vận hành, nâng cấp, duy trì hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn an ninh thông tin.

b) Phòng Bru chính, Viễn thông - Công nghệ thông tin

- Giúp Ban Giám đốc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Kế hoạch này và định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (Tổ công tác PCI của tỉnh) để tổng hợp.

- Tham mưu Ban Giám đốc Sở phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, dịch vụ và các ứng dụng của tỉnh lên Cổng/Trang thông tin điện tử giúp cho người dân và doanh nghiệp khai thác, sử dụng; đảm bảo thuận tiện truy cập trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm thiết bị di động; cho phép người dân và doanh nghiệp đánh giá trực tuyến mức độ hài lòng về thông tin được cung cấp; tích hợp Cổng/Trang thông tin điện tử lên ứng dụng (app Mobi) Chính quyền số của tỉnh khi được đưa vào vận hành.

- Tham mưu triển khai mô hình Zalo OA địa phương nhằm cung cấp thông tin của tỉnh qua nhiều hình thức, tăng lượt quan tâm đến Cổng/Trang thông tin điện tử.

c) Văn phòng Sở: Chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn rà soát đăng tải các tài liệu về kế hoạch, quy hoạch; kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, công khai thông tin đầu thầu, các hoạt động của Sở theo quy định lên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở.

d) Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản: Tham mưu lãnh đạo Sở chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 và những năm tiếp theo; đẩy mạnh tuyên truyền các quy định của pháp luật, các cơ chế, chính sách của tỉnh về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; cách thức và lợi ích khi truy cập vào Cổng/ trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Tính minh bạch năm 2022 và những năm tiếp theo. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện. Các phòng, Trung tâm thuộc Sở, căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các sở, ngành tỉnh, UBND huyện, thị, thành phố (ph/h);
- Cục thuế tỉnh (ph/h);
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh (ph/h);
- Hội Doanh nhân trẻ;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Báo Trà Vinh, Đài PTTH tỉnh (ph/h);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- BGD Sở;
- Lãnh đạo các phòng, trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, Tổ PCI.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Thống Nhứt

PHỤ LỤC

Các nội dung thông tin phải công khai trên website của đơn vị
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STTTT-BCVTCNTT ngày / /2022
của Sở Thông tin và Truyền thông)

1. Cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước phải có những mục thông tin sau:

a) *Thông tin giới thiệu:* Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện phải có tối thiểu thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính đến cấp phường, xã, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan.

b) *Tin tức, sự kiện:* các tin, bài về hoạt động, các vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan.

c) *Thông tin chỉ đạo, điều hành bao gồm:* ý kiến chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan đã được thống nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan.

d) *Thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách:* Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật và chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan.

đ) *Chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển:* UBND tỉnh, UBND cấp huyện cung cấp thông tin về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội bao gồm tối thiểu các lĩnh vực:

- + Chính sách ưu đãi, cơ hội đầu tư, các dự án mời gọi vốn đầu tư;
- + Quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
- + Quy hoạch, kế hoạch và hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên;
- + Quy hoạch thu gom, tái chế, xử lý chất thải; danh sách, thông tin về các nguồn thải, các loại chất thải có nguy cơ gây hại tới sức khỏe con người và môi trường, khu vực môi trường bị ô nhiễm, suy thoái ở mức nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường.

e) *Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành và văn bản quản lý hành chính có liên quan:* Nêu rõ hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về. Cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản.

g) *Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh phải đăng tải Công báo điện tử bao gồm những thông tin:* Số công báo, ngày ban hành, danh mục văn bản đăng trong công báo và trích yếu nội dung đối với mỗi văn bản.

h) Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công

- Danh sách các dự án đang chuẩn bị đầu tư, các dự án đang triển khai, các dự án đã hoàn tất;

- Mỗi dự án cần có các thông tin gồm: Tên dự án, mục tiêu chính, lĩnh vực chuyên môn, loại dự án, thời gian thực hiện, kinh phí dự án, loại hình tài trợ, nhà tài trợ, tình trạng dự án.

i) Mục lấy ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân

- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính theo quy định của pháp luật;

- Đăng tải danh sách văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương chính sách cần xin ý kiến;

- Cung cấp các thông tin và chức năng; toàn văn nội dung vấn đề cần xin ý kiến; thời hạn tiếp nhận ý kiến góp ý; xem nội dung các ý kiến góp ý; nhận ý kiến góp ý mới; địa chỉ, thư điện tử của cơ quan, đơn vị tiếp nhận ý kiến góp ý.

k) Thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền bao gồm: họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại/fax, địa chỉ thư điện tử chính thức.

l) Thông tin giao dịch của cổng thông tin điện tử bao gồm: địa chỉ, điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức để giao dịch với tổ chức, cá nhân.

2. Thông tin về chương trình, đề tài khoa học

Sở Khoa học và Công nghệ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp các thông tin về chương trình, đề tài khoa học có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý:

a) Danh mục các chương trình, đề tài bao gồm: mã số, tên, cấp quản lý, lĩnh vực, đơn vị chủ trì, thời gian thực hiện.

b) Kết quả các chương trình, đề tài sau khi đã được Hội đồng nghiệm thu khoa học thông qua bao gồm: báo cáo tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai áp dụng của công trình, đề tài. Việc công bố kết quả phải tuân thủ các quy định của Luật Khoa học và Công nghệ.

3. Thông tin, báo cáo thống kê

a) Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin thống kê từ kết quả các cuộc điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

b) Thông tin thống kê phải bao gồm đầy đủ số liệu, báo cáo thống kê, phương pháp thống kê và bản phân tích số liệu thống kê, thời gian thực hiện thống kê./.